

**THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP KHAI THÁC THEO
NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2016/NĐ-CP MỎ ...LÀN...NĂM...2**

STT	Thành phần hồ sơ	Ghi chú
1	Quyết định điều chỉnh GPKT	✓
2	Tờ trình đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản	✓
3	Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung GPKT khai thác khoáng sản	✓
4	Dự án đầu tư điều chỉnh theo trữ lượng mới được phê duyệt hoặc công suất điều chỉnh, thay đổi phương pháp khai thác, công nghệ khai thác kèm theo quyết định phê duyệt (nếu có)	✓
5	Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt (nếu có)	✓
6	Báo cáo kết quả khai thác khoáng sản	✓
7	Thuyết minh báo cáo, các bản vẽ kèm theo và quyết định phê duyệt kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)	
8	Các văn bản, tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên công ty (nếu có)	✓
	Các văn bản phê duyệt, cho phép điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	✗

Số: ~~2556~~ /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày ~~14~~ tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Lân Nặm 2,
xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp;

Xét đơn đề nghị ngày 11/12/2018 của Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 540/TTr-STNMT ngày 12/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Điều 1 Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá vôi Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, như sau:

Điều chỉnh tên Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp thành Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh Khoáng sản T&C trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C có trách nhiệm:

1. Tiếp tục khai thác khoáng sản, thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 29/10/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, là văn bản pháp lý không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C và Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- PCVP, các phòng: KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTN.



Phạm Ngọc Thưởng

Số: 540/TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 12 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Lân nặm 2, xã Đồng
Tiền, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần xây dựng Thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh tại Công văn số 4582/VP-KTN, ngày 16/11/2018 V/v xem xét đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; xét đơn đề ngày 11/12/2018 của Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiền, huyện Hữu Lũng, nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 12/12/2018.

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp có trụ sở chính tại Phòng 304A, ô đất số 1, GoldenLand, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0101234445, đăng ký lần đầu ngày 26/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12, ngày 26/10/2017 do Phòng đăng ký kinh doanh - thành phố Hà Nội cấp cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp. Công ty được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016, với thời hạn khai thác đến ngày 29/01/2040.

Ngày 02/11/2018, Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp có Quyết định số 05/QĐ-ĐHĐCĐ, quyết định về việc tách Công

ty và thành lập Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C tại Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0108503577, đăng ký lần đầu ngày 07/11/2018 tại Phòng Đăng ký kinh doanh thành phố Hà Nội; Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C đăng ký thay đổi lần 1 ngày 13/11/2018 tại phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp đã lập hồ sơ đề nghị được điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 55 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ với nội dung:

Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, gồm:

- Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản đề ngày 25/11/2018.

- Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty cổ phần xây dựng Thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp.

- Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động khai thác khoáng sản số 09/XNKTH ngày 11/12/2018.

- Thông báo số 1180/TB-CCT, ngày 12/12/2018 của Chi cục thuế huyện Hữu Lũng, về việc xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ cho người nộp thuế.

- Quyết định số 05/QĐ-ĐHĐCD, ngày 02/11/2018 của Công ty cổ phần xây dựng Thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp, quyết định về việc tách công ty.

- Biên bản số 05/2018/BB-ĐHĐCD, ngày 02/11/2018 của Công ty cổ phần xây dựng Thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp, quyết định về việc tách công ty.

- Bản sao Giấy đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C.

Tại thời điểm đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản, Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước; thực hiện việc tách Công ty theo Điều 193 của Luật Doanh nghiệp năm 2014.

Liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, luật doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan đến Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh; Khoản 3 Điều 55 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định: *“Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác nào là cơ quan có thẩm quyền ra quyết định điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đó. Quyết định điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản là văn bản pháp lý không tách rời với Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp trước đó”*;

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh tên Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng hợp thành Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

2. Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C có trách nhiệm :

- Tiếp tục khai thác khoáng sản, thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.


- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty cổ phần TM XD và XNK Tổng hợp;
- Công ty CP SX kinh doanh khoáng sản T&C;
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, NKS.

GIÁM ĐỐC



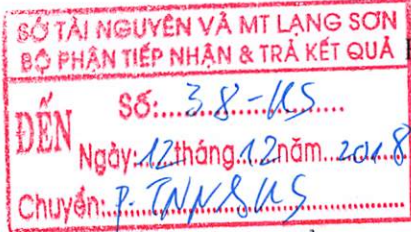
Bùi Văn Côi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2018

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN



Kính gửi: -Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn
-Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Tên tổ chức: **Công ty cổ phần xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp**
Trụ sở tại: P.304A, ô đất số 1, GoldenLand, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: 04.7305 1999, Fax: 04.7308 1999

Được phép khai thác dự án: Khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/QĐ-UBND ngày 15/09/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Đề nghị điều chỉnh tên tổ chức của Giấy phép khai thác khoáng sản như sau:

- Nội dung theo Giấy phép đã cấp: Công ty CP xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng Hợp - Trụ sở: P.304A, ô đất số 1, GoldenLand, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.

- Nội dung đề nghị điều chỉnh: Công ty CP sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C, trụ sở: thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Lý do đề nghị điều chỉnh: Để nâng cao hiệu quả hoạt động, tinh giảm bộ máy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, Hội đồng quản trị công ty đã Quyết định tách Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C từ Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng Hợp để hoạt động độc lập nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, báo cáo, khai nộp thuế và các nghĩa vụ liên quan.

Công ty CP xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng Hợp cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan. /



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2615 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN



Đoàn ký số:
Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh
Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 735/BC-SKHĐT ngày 17/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Nặm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, với nội dung chính như sau:

Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 0108503577 do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 07/11/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 13/11/2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Văn Phương Giới tính: Nam.

Chức vụ: Giám đốc.

Sinh ngày: 20/11/1964 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 040064000072, do Cục Cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp, ngày 10/8/2015.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Biệt thự số 10, vị trí 10, Khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Nậm 2, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Xuất nhập khẩu Tổng hợp và Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh khoáng sản T&C chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, KTTH, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN. (NNT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thưởng

Số: 2475/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Khai thác và chế biến đá vôi làm VLXD TT mỏ đá vôi Lân Nặm 2 xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 8 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Khai thác và chế biến đá vôi làm VLXD TT mỏ đá vôi Lân Nặm 2 xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" tại phiên họp thẩm định ngày 03 tháng 11 năm 2009;

Xét Tờ trình số 387/TTr-STNMT ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo phục hồi môi trường của dự án "Khai thác và chế biến đá vôi làm VLXD TT mỏ đá vôi Lân Nặm 2 xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu tổng hợp làm chủ dự án (sau đây gọi là chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Dự án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tuân thủ những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án; thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại thì phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh; phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải ... theo đúng nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Lạng Sơn (1 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

4. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường phải có thiết kế chi tiết và xây dựng các công trình này theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng và chỉ được đưa vào sử dụng sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

5. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

Điều 3. Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này theo quy định tại Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

Điều 4. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ

được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 6. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *17*

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (3b);
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tiến;
- CPVP, KTN, TH;
- Chủ dự án;
- Lưu: VT, DN, (OH).

CHỖ TRỌNG VÀNG CỦA PHÒNG VỐN L / CHỖ
Số chứng thực: Quyển số:

Ngày 22-12-2013

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình

TM-UBND PHƯỜNG MAI DỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Vũ Hòa



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0108503577

Đăng ký lần đầu: ngày 07 tháng 11 năm 2018

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 13 tháng 11 năm 2018

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH KHOÁNG SẢN T&C

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T&C MINERAL PRODUCTION BUSINESS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Lân Luông, Xã Đồng Tiến, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: PHẠM VĂN PHƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 040064000072

Ngày cấp: 10/08/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về cư dân

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Biệt thự số 10, vị trí 10, khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Biệt thự số 10, vị trí 10, khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*



**UBND PHƯỜNG CHI LĂNG
PHÓ CHỦ TỊCH**
Phạm Quang Vinh

K.T. TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Dương Thị Hồng Vân



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0108503577

Đăng ký lần đầu: ngày 07 tháng 11 năm 2018

Doanh nghiệp được tách từ doanh nghiệp:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP,
MSDN: 0101234445



1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH KHOÁNG SẢN T&C**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **T&C MINERAL PRODUCTION BUSINESS JOINT STOCK COMPANY**

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Phòng 304A, ô đất số 1, GoldenLand, số 275 đường Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.73051999

Fax: 024.73081999

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **PHẠM VĂN PHƯƠNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: *20/11/1964*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *040064000072*

Ngày cấp: *10/08/2015*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về cư dân*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Biệt thự số 10, vị trí 10, khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Biệt thự số 10, vị trí 10, khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG
[Signature]
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Lưu Danh Trung

**CÔNG TY CP XÂY DỰNG THƯƠNG
MẠI VÀ XNK TỔNG HỢP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số .00./XNKTH

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO (ĐỊNH KỲ)
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NĂM**

Kính gửi: SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

I. Phần chung

1. Tổ chức, cá nhân được phép khai thác: **Công ty cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Tổng Hợp;**

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần tư nhân

Đăng ký doanh nghiệp số 0101234445 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/200, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 26/10/2017.

3. Địa chỉ: Phòng 304A, ô đất số 1, GoldenLand, số 275 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội;

Điện thoại: 024 7305 1999 ; Fax: 024 7308 1999;

4. Người đại diện theo pháp luật:

- Họ và tên: PHẠM VĂN PHƯƠNG;

- Năm sinh: 20/11/1964;

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư;

II. Kết quả hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản từ ngày 01 tháng 03 năm 2013 đến ngày 31 tháng 10 năm 2018

II.1. Giấy phép khai thác khoáng sản số: 36/GP-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016

A. Thông tin về giấy phép khai thác khoáng sản

1. Loại khoáng sản được phép khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường;

2. Cơ quan cấp phép: UBND tỉnh Lạng Sơn;

3. Diện tích khu vực khai thác: 5 ha;



4. Phương pháp khai thác: lộ thiên;
5. Độ cao khai thác: từ 60m, đến 0 m;
6. Trữ lượng được phép khai thác:
 - Trữ lượng địa chất : 2.265.605 m³,
 - Trữ lượng khai thác : 1.846.043 m³,
7. Công suất được phép khai thác: 77.000 m³/năm;
8. Thời hạn giấy phép: 24 năm, đến ngày 29/1/2040;
9. Tổng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 6.285.864.000(VND); *Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 1993/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.*

10. Vị trí mỏ: thôn: Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

B. Hoạt động khai thác khoáng sản

11. Tổng vốn đầu tư: 32.788 triệu đồng;
 12. Tổng tiền ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản 156.220.668 (VND).
 13. Sản lượng khai thác khoáng sản theo thực tế trong năm báo cáo tính đến 31/10: 176.520,2 m³;
 14. Giá thành khai thác trung bình trong năm: 60.000 (VND/ m³);
 15. Hệ số tổn thất trong khai thác: thiết kế/thực tế:;
 16. Hoạt động tuyển, phân loại, làm giàu:
 - Khối lượng, hàm lượng khoáng sản nguyên khai đưa vào chế biến: 211.824,24, m³;
 - Khối lượng, hàm lượng khoáng sản sau chế biến: 158.868,18 m³;
 - Khối lượng sản phẩm phụ thu hồi được: 52.956,06 m³ đất;
 17. Khối lượng khoáng sản đã xuất khẩu (nếu có):0.... (tấn, m³);
 18. Tổng khối lượng khoáng sản đã tiêu thụ trong năm: 176.520,2 m³;
 19. Tổng doanh thu: 4.720.130.774 (VND);
 20. Nộp ngân sách Nhà nước: 2.762.056.150 (VND);
- Trong đó: - Thuế Tài nguyên: 820.499.750 (VND);
- Thuế xuất khẩu khoáng sản0... (VND);
 - Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 1.204.789.833 (VND);



- Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản: 643.619.047 (VND);
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (VND).
- Thuế GTGT: 93.147.520 (VND)

21. Tiền ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản: 156.220.668 (VND).

22. Hoàn trả chi phí điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản:0..... (VND);

C. Tình hình thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng nơi khai thác

23. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản: 1.333.262.700 VND ;

24. Số lao động sử dụng : 16 người, thu nhập bình quân/năm: 8 trđ/ năm ;

25. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật (đường sá, cầu cống...) làm đường nội bộ từ mỏ Phước Hậu đến mỏ Lân Nậm 2;

26. Xây dựng công trình công cộng (trường học, nhà trẻ..) ...;

27. Bảo vệ môi trường trong khai thác/phục hồi môi trường sau khai thác:

D. Đánh giá chung:

Núi đá lẫn đất quá nhiều, màu đá đỏ nên các công trình thi công không ưa chuộng, tuy nhiên cường độ đá đạt yêu cầu.

III. Đề xuất, kiến nghị

Màu đá không xanh, hơi đỏ nên khách hàng chê dẫn đến ế, hàng sản xuất ra không tiêu thụ được.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Phương